

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy định chính sách về đất đai
đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 23 (Chuyên đề)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp
luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15,
Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15, Luật Các tổ chức tín dụng số
32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy
định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Xét Tờ trình số 2722/TTr-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định chính sách về đất đai đối
với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và
miền núi thuộc tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân
dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định chính sách về đất đai
đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển
khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân
dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, Kỳ họp thứ 23 (chuyên đề) thông qua ngày 14 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 10 năm 2024. *gh*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (*để b/c*);
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Dân tộc;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường; Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Triệu Đình Lê



QUY ĐỊNH
Chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

(Kèm theo Nghị quyết số 87/2024/NQ-HĐND ngày 14 tháng 10 năm 2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đồng bào người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Cao Bằng chưa có đất sinh hoạt cộng đồng (cộng đồng dân cư cấp xóm hoặc tương đương) hoặc đã có đất sinh hoạt cộng đồng nhưng diện tích chưa đủ theo quy định.

2. Cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sinh sống và có hộ khẩu thường trú tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Cao Bằng chưa được Nhà nước giao đất, công nhận quyền sử dụng đất hoặc đã được Nhà nước giao đất lần đầu, công nhận quyền sử dụng đất nhưng hiện nay không còn đất ở, đất sản xuất nông nghiệp hoặc thiếu đất ở, đất sản xuất nông nghiệp so với hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất ở, đất sản xuất nông nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định; có nhu cầu thuê đất phi nông nghiệp không phải đất ở để sản xuất, kinh doanh.

3. Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ.

Điều 3. Quỹ đất để thực hiện chính sách về đất đai

1. Bảo đảm quỹ đất sinh hoạt cộng đồng cho đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã căn cứ vào quỹ đất hiện có của địa phương và quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt thực hiện rà soát, đề xuất bố trí các điểm đất sinh hoạt cộng đồng cho đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Đối với các khu vực có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tập trung chưa có đất sinh hoạt cộng đồng hoặc có nhưng diện tích chưa đủ, Ủy ban nhân dân cấp huyện bố trí quỹ đất sinh hoạt cộng đồng đảm bảo diện tích tối thiểu 200m²/cộng đồng dân cư.

2. Quỹ đất để thực hiện chính sách áp dụng theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Luật Đất đai năm 2024.

Điều 4. Chính sách hỗ trợ đất đai lần đầu

1. Hỗ trợ đất ở

a) Trường hợp cá nhân không có đất ở thì được giao đất ở hoặc được công nhận quyền sử dụng đất ở hoặc được chuyển mục đích sử dụng đất từ loại đất khác sang đất ở trong hạn mức giao đất ở theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng và được miễn tiền sử dụng đất.

b) Trường hợp cá nhân thiếu đất ở so với hạn mức giao đất thì được chuyển mục đích sử dụng đất từ loại đất khác sang đất ở trong hạn mức giao đất ở theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng và được miễn tiền sử dụng đất.

2. Hỗ trợ đất nông nghiệp

Trường hợp không có đất nông nghiệp nếu có nhu cầu thì được hỗ trợ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 16 Luật Đất đai năm 2024.

3. Hỗ trợ thuê đất phi nông nghiệp không phải đất ở

Cá nhân có nhu cầu thuê đất phi nông nghiệp không phải đất ở để sản xuất, kinh doanh thì được hỗ trợ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 16 Luật Đất đai năm 2024.

Điều 5. Chính sách hỗ trợ về đất đai để bảo đảm ổn định cuộc sống

1. Trường hợp đã được giao đất theo quy định tại khoản 1 Điều 4 của quy định này nhưng nay không còn đất ở hoặc thiếu đất ở so với hạn mức theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng thì thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 của Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

2. Trường hợp không còn đất nông nghiệp hoặc diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng không đủ 50% diện tích đất so với hạn mức giao đất nông nghiệp theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng thì thực hiện theo quy định của điểm b khoản 3 Điều 16 Luật Đất đai năm 2024.

3. Diện tích đất giao, cho thuê, công nhận quyền sử dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này được tính trong tổng diện tích của từng loại đất đảm bảo không vượt quá hạn mức sử dụng trong quá trình thực hiện các chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách về đất đai

Nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ tại quy định này được thực hiện theo quy định của khoản 3 Điều 8 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Quy định đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung cần thiết điều chỉnh, bổ sung thì Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.